

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1991

2. Anh **Dương Đình H1**, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Khu 26ha, xã P, thành phố Th, tỉnh Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Th, tỉnh Th vào ngày 22 tháng 12 năm 2016 là hôn nhân hợp pháp. Xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể đoàn tụ, chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 thống nhất thuận tình ly hôn nên cần công nhận.

- Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 có một con chung là Dương Khánh L, sinh ngày 17/01/2018.

Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con L. Anh H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng chị H là 2.500.000 đồng/tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi con L tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Khánh L, sinh ngày 17/01/2018. Anh H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng chị H là 2.500.000 đồng/tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi con L tròn 18 tuổi.

Anh H1 có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H, anh H1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị H và anh Dương Đình H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H và anh H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009491 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th, tỉnh Th thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th, tỉnh Th;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Th, tỉnh Th (ĐKKH số 49 ngày 22/12/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền

